

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 151/2025/HNGĐ-ST
Ngày 09-5-2025
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Việt Bắc.

Bà Lê Trường An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Chiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2025/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Diễm H, sinh năm 1993 (có yêu cầu vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Lê Vũ T, sinh năm 1993 (có yêu cầu vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Diễm H trình bày: Chị và anh Lê Vũ T tự nguyện kết hôn vào năm 2011, đến ngày 03/7/2018 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. Thời gian chung sống thường xảy ra mâu thuẫn chủ yếu là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc và tự sống riêng với nhau, do không hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung của chị và anh T có hai người tên Lê Xuân N, sinh ngày 19/11/2011 và Lê Tài N1, sinh ngày 15/9/2016 đang ở cùng chị, sau khi ly hôn con có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chị không yêu cầu Tòa án giải quyết và đề nghị vắng mặt.

Ý kiến anh Lê Vũ T: Anh thừa nhận có đăng ký kết hôn như chị H trình bày, thời gian chung sống không có mâu thuẫn gì lớn nhưng chị H yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về phần con yêu cầu xem xét theo nguyện vọng của các con, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng.

Về tài sản anh không yêu cầu Tòa án giải quyết và đề nghị vắng mặt.

Các con của chị H và anh T đều có nguyện vọng ở cùng chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Nguyễn Diễm H được Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Nguyễn Diễm H và anh Lê Vũ T đều có yêu cầu vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh T.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Diễm H và anh Lê Vũ T được xác lập vào năm 2011, đến ngày 03/7/2018 đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập có hiệu lực nên hôn nhân được xác định là hợp pháp kể từ thời điểm đăng ký, nay xảy ra tranh chấp Tòa án căn cứ vào những quy định về chấm dứt hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết.

Quá trình chị H và anh T chung sống thực tế có xảy ra mâu thuẫn, chủ yếu là có sự bất hòa nhau trong đời sống vợ chồng và không tin tưởng lẫn nhau làm cho cuộc sống không hạnh phúc. Hiện tại, anh chị đã sống riêng với nhau, thời gian kéo dài đôi bên vẫn không tìm được biện pháp hữu hiệu để xoa dịu mâu thuẫn nhằm hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, phía chị H và anh T đều thống nhất ly hôn với nhau. Thực tế, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên

công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị H và anh T có hai người con chung, sau khi ly hôn chị H và anh T đều thống nhất giải quyết theo nguyện vọng của con, thực tế các con đều có nguyện vọng ở cùng chị H. Để không làm xáo trộn môi trường sống của con, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận giao hai người con cho chị H nuôi, phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản: Đương sự không có yêu cầu về phân tài sản nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Diễm H và anh Lê Vũ T thuận tình ly hôn trước khi mở phiên toà nên chị H và anh T mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch 75.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Phần tạm ứng án phí chị H đã nộp được khấu trừ.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Diễm H và anh Lê Vũ T.

Về con chung: Chị Nguyễn Diễm H nuôi con tên Lê Xuân N, sinh ngày 19/11/2011 và Lê Tài N1, sinh ngày 15/9/2016 đang ở cùng chị, phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không đặt ra.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị H.

Vì lợi ích của con chưa thành niên nên anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và chị H có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Nguyễn Diễm H và anh Lê Vũ T mỗi người phải chịu 75.000 đồng.

Chị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005324 ngày 11/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được khấu trừ, phần còn thừa chị H được nhận lại.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải

